

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ PHÚC YÊN  
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2022/HS-ST  
Ngày 14 - 4 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Trang Nhung

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Xuân Thịnh

Ông Đường Ngọc Đại

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lưu Bình Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên tham gia phiên tòa:** Ông Trần Hồng Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2022/TLST- HS ngày 24 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2022/QĐXXST - HS ngày 01 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lò Văn T, sinh ngày 05 tháng 7 năm 1991, tại xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn T1 và bà Lò Thị S1; có vợ là Lò Thị S2 và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/01/2022 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn T2 - Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 ngày 11/01/2022, tổ công tác Công an phường Nam Viêm, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc làm nhiệm vụ tại khu vực tổ dân phố Cả Đông, phường Nam Viêm, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện, bắt

quả tang Lò Văn T có hành vi cất giữ trong người 01 gói ma túy Heroine, mục đích để sử dụng. Quá trình điều tra Lò Văn T khai nhận: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 11/01/2022, T đi lang thang tại khu vực thôn Thanh Xuyên, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên thì có nhu cầu sử dụng ma túy nên T tìm đến 01 ngôi nhà cấp bốn ở thôn Thanh Xuyên để mua ma túy (do trước đó T nghe bạn bè xã hội nói cho biết ngôi nhà này có bán ma túy). Khi đến trước cánh cửa sắt của ngôi nhà, T gõ cửa thì nhìn thấy bên trong cánh cửa có 01 người đàn ông. T lấy số tiền 100.000 đồng đưa qua lỗ cửa sắt thì được người đàn ông bên trong đưa cho 01 gói giấy màu trắng, bên trong có chứa các cục bột màu trắng. T cầm gói giấy nêu trên cất vào cặp quần phía trước bên trái T đang mặc rồi quay ra ngoài thuê xe ôm của người đàn ông không quen biết chở về thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Khi đi đến khu vực tổ dân phố Cả Đông, phường Nam Viêm, thành phố Phúc Yên thì T bảo người xe ôm dừng xe trước cửa 01 hiệu thuốc để vào mua bơm kim tiêm sử dụng ma túy. Khi T vừa xuống xe đi vào cửa hiệu thuốc thì bị lực lượng Công an phường Nam Viêm, thành phố Phúc Yên kiểm tra, phát hiện bắt quả tang T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra vụ án xác định T là người nghiện ma túy từ năm 2018.

Đối với người đàn ông T khai đã bán ma túy cho T vào ngày 11/01/2022 tại thôn Thanh Xuyên, xã Trung Thành, huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, Cơ quan điều tra đã xác minh tại khu vực xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đến nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Đối với người đàn ông chở xe ôm và chiếc xe mô tô cho T từ tỉnh Thái Nguyên về thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Cơ quan điều tra chưa làm rõ được nhân thân, lai lịch cụ thể, tiếp tục làm rõ xử lý sau.

*\* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:*

Thu giữ tại cặp quần bên trái phía trước đang mặc của Lò Văn T 01 gói giấy, bên trong chứa các cục bột màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu A1 theo quy định pháp luật.

Ngày 15/01/2022, phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã ra Bản kết luận giám định số: 184/KLGD, kết luận:

*“Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1811g (Không phải một tám một một gam, không kể bao bì) loại Heroine”.*

Cơ quan giám định đã hoàn lại A1 = 0,1201 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói, cần tịch thu tiêu hủy.

Tại bản Kết luận giám định số: 227/KLGD ngày 20/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc đối với mẫu nước tiểu thu giữ của Lò Văn T, kết luận: *“Tìm thấy Morphine trong mẫu chất lỏng màu vàng nhạt ghi là nước tiểu của Lò Văn T, sinh năm 1991, HKTT: xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên được niêm phong trong chai nhựa gửi giám định”*.

Cơ quan giám định hoàn lại 0,0ml mẫu cùng bao gói được niêm phong kín, cần tịch thu tiêu hủy.

Tại Cáo trạng số: 20/CT - VKSPY ngày 23 tháng 3 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên truy tố bị cáo Lò Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lò Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng đến 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 11/01/2022.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy mẫu trả hoàn lại A1 = 0,1201 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn T.

Người bào chữa cho bị cáo đồng ý với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm.

Bị cáo không có ý kiến bổ sung gì khác và không có ý kiến tham gia tranh luận.

Bị cáo T nói lời sau cùng: Bị cáo biết việc làm của mình là sai, là vi phạm pháp luật. Bị cáo rất ân hận, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo được sớm trở về với gia đình, trở thành người công dân có ích cho xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Phúc Yên, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lò Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với vật chứng của vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở để xác định: Vào hồi 14 giờ 30 phút ngày 11/01/2022, tại tổ dân phố Cả Đông, phường Nam Viêm, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Công an phường Nam Viêm phát hiện bắt quả tang Lò Văn T có hành vi Tàng trữ trái phép 01 gói ma túy Heroine có khối lượng là 0,1811 gam, mục đích để sử dụng. Hành vi tàng trữ của bị cáo T như trên đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy...thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*.....*

*c) ... Heroine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; ”.*

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân, là nguyên nhân dẫn đến nhiều tệ nạn khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thực sự tỏ ra ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm buộc bị cáo phải cách ly khỏi cuộc sống cộng đồng để chấp hành hình phạt tù với mức án như đề nghị của Viện kiểm sát mới đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa và giáo dục chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và không có tài sản, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Xử lý vật chứng: Đối với toàn bộ số ma túy cùng bao gói cơ quan giám định hoàn lại cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với người đàn ông T khai đã bán ma túy cho T vào ngày 11/01/2022 tại thôn Thanh Xuyên, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, Cơ quan điều tra đã xác minh tại khu vực xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, đến nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Đối với người đàn ông chở xe ôm và chiếc xe mô tô chở T từ tỉnh Thái Nguyên về thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Cơ quan điều tra chưa làm rõ được nhân thân, lai lịch cụ thể, tiếp tục làm rõ xử lý sau.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Tại phiên tòa bị cáo T trình bày gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Theo hồ sơ vụ án thể hiện, bị cáo T thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo được Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên cấp giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo số: 223/GCN – HN. HCN ngày 13 tháng 01 năm 2022. Theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí, bị cáo T thuộc trường hợp được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lò Văn T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 11/01/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy mẫu trả hoàn lại A1 = 0,1201 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói. (Vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 08 tháng 4 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên.

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu

nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn T.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Phúc Yên;
- Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phúc Yên;
- Cơ quan Thi hành án hình sự có thẩm quyền;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu HS; bộ phận theo dõi THAHS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Trang Nhung**